Trạng nguyên Tiếng Việt

Phần I: Trắc nghiệm

Câu 1: Trong các từ sau: từ nào là từ láy?

☐ san sẻ ☐ sang sảng ☐ sang sông ☐ sản vật

Câu 2: Từ nào là từ mà tiếng "trung" có nghĩa là giữa?

☐ trung thành ☐ trung hiếu ☐ trung thu ☐ trung nghĩa

Câu 3: Trong các từ sau, từ nào viết đúng chính tả?

☐ nhân ái ☐ nân ái ☐ nưu luyến ☐ dộn dàng

LIVEWORKSHEETS

Câu 4: Trong các từ sau, từ nào là từ láy?

☐ phố phường ☐ lúng liếng ☐ vui tươi ☐ tình cảm

Câu 5: Trong câu thơ "Hạt mưa mải miết trốn tìm" sự vật nhân hóa là:

☐ trốn ☐ hạt ☐ mắt ☐ hạt mưa

Câu 6: Trong các từ sau, từ nào cùng nghĩa với từ "trung thực"?

☐ trung thành ☐ thật thà ☐ trung thu ☐ trung hiếu

Câu 7: Trong các từ sau, từ nào viết đúng chính tả?

☐ núng niếng ☐ đậu lành ☐ biền biệc ☐ biệt tích

LIVEWORKSHEETS

Câu 8: Câu thơ: "Cây đào trước cửa lim dim mắt cười" sự vật nào được nhân hóa?

☐ cây đào ☐ lim dim ☐ cửa ☐ mắt

Câu 9: Trong các từ sau, từ nào là danh từ chỉ hiện tượng?

☐ Hoa hồng ☐ sấm chớp ☐ sách vở ☐ cô giáo

Câu 10: Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng trong câu:

Đời cha ông với đời tôi

Như con sông với chân trời đã xa.

☐ so sánh ☐ nhân hóa ☐ So sánh và nhân hóa ☐ Cả 3 đáp án

LIVEWORKSHEETS

<u>Phần II</u>: Điền từ hoặc chữ thích hợp vào chỗ chấm:

Câu 1: Ghép những tiếng có nghĩa lại với nhau. Đó là các từ ____

Câu 2: Nhường cơm sẻ ____

Câu 3: Là lành ____ lá rách.

Câu 4: Từ gồm hai hay nhiều tiếng gọi là từ ____

Câu 5: Giải câu đố:

Để nguyên là quả núi
Chẳng bao giờ chịu già
Có sắc vào thành ra
Vật che đầu bạn gái
Từ để nguyên là từ gì?
Trả lời: Từ ____

LIVEWORKSHEETS

Câu 6: Chỉ gồm 1 tiếng gọi là từ ☐

Câu 7: ☐ớp đông nhay nháy, gà gáy thì mưa.

Câu 8: Điền từ còn thiếu vào câu thơ trong bài thơ "Nếu chúng mình có phép lạ".

"Nếu chúng mình có phép lạ.

Hái triệu vì ☐ xuống cùng."

Câu 9: Điền chữ còn thiếu vào câu thơ trong bài "Lượm" của nhà thơ Tố Hữu: "Cái chân thoăn thoắt. Cái đầu ☐ênh nghênh."

Câu 10: Từ trái nghĩa với "đoản thọ"? Trả lời: Từ ☐ thọ

LIVEWORKSHEETS